

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: *143* /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00143.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO
Địa chỉ : Đường Tôn Đức Thắng , KCN Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiện , H. Nhơn Trạch, Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Ngày trả kết quả : 24/01/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cụm 1 - Nhà máy nước ngầm Tuy Hạ
Người lấy mẫu : Bùi Thị Thúy
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**
*Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày *20* tháng *01* năm *2025***GIÁM ĐỐC***Trần Minh Hòa*



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00143.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	14/01/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	14/01/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,57 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	14/01/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	Không phát hiện	≤ 2 NTU	14/01/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	16/01/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	14/01/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,52	6,0 - 8,5	14/01/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00044 mg/l	≤ 0,01mg/l	16/01/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 144 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 00144.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO
Địa chỉ : Đường Tôn Đức Thắng , KCN Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiện , H. Nhơn Trạch, Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Ngày trả kết quả : 24/01/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cụm 2 - Nhà máy nước ngầm Tuy Hạ
Người lấy mẫu : Bùi Thị Thúy
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Hòa



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00144.25

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	14/01/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	14/01/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,58 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	14/01/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,02 NTU	≤ 2 NTU	14/01/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	16/01/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	14/01/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,60	6,0 - 8,5	14/01/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00038 mg/l	≤ 0,01mg/l	16/01/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00145.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO
Địa chỉ : Đường Tôn Đức Thắng , KCN Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiện , H. Nhơn Trạch, Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Ngày trả kết quả : 24/01/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cụm 3 - Nhà máy nước ngầm Tuy Hạ
Người lấy mẫu : Bùi Thị Thúy
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2025
GIÁM ĐỐC



Trần Minh Hòa



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00145.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	14/01/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	14/01/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,52 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	14/01/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,05 NTU	≤ 2 NTU	14/01/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	16/01/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	14/01/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,18	6,0 - 8,5	17/01/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00032 mg/l	≤ 0,01mg/l	16/01/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.